

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA KAR  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **18/2022/HSST**

Ngày 28/04/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhã Phương

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thế Hằng – Cán bộ hưu trí

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết – Cán bộ hưu trí

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hồ Quốc Nam – Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thành Thước – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/HSST, ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HSST ngày 05/4/2022, đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Q.** Sinh năm: 1977, tại: Huyện T, tỉnh P; nơi cư trú: Tổ dân phố 3A, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; con ông: Nguyễn Y (đã chết); con bà: Nguyễn Thị M (Đã chết); vợ: Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1983; bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2000 và con nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Chưa có án tích và chưa bị xử phạt hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 21/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn E, huyện E, tỉnh Đ. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

**2. Họ và tên: Lê Anh T.** Sinh năm: 1995, tại: huyện E, tỉnh Đ; nơi cư trú: Thôn Đoàn Kết, xã E, huyện E, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn:

7/12; con ông: Lê Hồng A, (sinh năm không rõ) và con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; vợ: Lê Kỳ D, sinh năm 2001; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2020 ;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Chưa có án tích và chưa bị xử phạt hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 21/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã E, huyện E, tỉnh Đ. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

**3. Họ và tên: Nguyễn Hữu S.** Sinh năm: 1989, tại: Huyện E, tỉnh Đ; nơi cư trú: Thôn Đoàn Kết, xã E, huyện E, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Hữu S (sinh năm 1964); con bà: Phạm Thị S (Sinh năm 1964); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Chưa có án tích và chưa bị xử phạt hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 21/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã E, huyện E, tỉnh Đ. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

**4. Họ và tên: Mai Thanh M.** Sinh năm: 1986, tại: huyện M, tỉnh Đ; nơi cư trú: Thôn 12, xã Ea Riêng, huyện M, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Mai Như A, sinh năm 1963; con bà: Võ Thị N, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Chưa có án tích và chưa bị xử phạt hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 21/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã E, huyện M, tỉnh Đ. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 14 giờ ngày 18/01/2022, sau khi đi làm về, Nguyễn Q, Lê Anh T, Nguyễn Hữu S và Mai Thanh M rủ nhau vào quán tạp hóa An H thuộc thôn Chư Cúc, xã E, huyện E để uống nước. Khi đi, Q sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Cub, biển số 47FE-1022, màu sơn xanh-trắng, S sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, biển số 47F1-398.72, màu sơn đỏ-đen chở T và M sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 47G1-136.69, màu sơn xanh đến quán An H. Khi đến nơi, cả bốn người ngồi uống nước ở bàn, ghế nhựa trước quán An H. Trong lúc ngồi uống nước, Q, T, S và M rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền thì tất cả cùng đồng ý. Sau đó S hỏi mua 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ 52 cây ở quán tạp hóa An H thì bà Vũ Thị M (Sinh năm 1934) mang ra 02 (hai) bộ bài. Sau khi bà M mang bài ra, Sơn đặt bài

lên trên bàn nhựa rồi Q, T, S và M cùng nhau đánh bạc. Cả bốn người thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh bài tiến lên với tỉ lệ ăn thua như sau: Người về nhất ăn tiền của người về nhì số tiền 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng), người về nhì ăn tiền của người về ba số tiền 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng). Trước mỗi ván bài sẽ bốc 01 (một) cây bài từ bộ bài không sử dụng gọi là cây bài “cá”, nếu trong ván bài đó người nào có cây bài “cá” thì sẽ ăn tiền của những người còn lại theo số tiền 20.000đ/cây bài cá. Ngoài ra, trong ván bài nếu bài của người nào có 03 (ba) cây bài cùng số, chữ gọi là “khập” thì sẽ ăn tiền của những người còn lại số tiền 20.000đ/khập. Quá trình đánh bạc, số tiền sử dụng để đánh bạc cả bốn người đều cất trong người, sau mỗi ván bài nếu bị thua tiền sẽ lấy ra để trả còn nếu thắng tiền thì sẽ cất vào người, không bỏ lên bàn nên chỉ xác định Q sử dụng số tiền khoảng 1.000.000đ (Một triệu đồng) để đánh bạc, T sử dụng số tiền khoảng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), S sử dụng số tiền khoảng hơn 1.000.000đ (Một triệu đồng) và M sử dụng số tiền khoảng hơn 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để chơi. Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi Nguyễn Q, Lê Anh T, Nguyễn Hữu S và Mai Thanh M đang đánh bạc thì bị Công an huyện Ea Kar phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.590.000đ (Năm triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng) cùng các tang vật liên quan đến hành vi đánh bạc.

#### **Vật chứng thu giữ:**

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.590.000đ (Năm triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

- Dụng cụ đánh bạc gồm 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ 52 cây; 01 (một) bàn bằng nhựa, màu đỏ, kích thước 0,63 x 0,43m, cao 0,5m; 04 (bốn) ghế bằng nhựa, màu đỏ, kích thước 0,3 x 0,3m, cao 0,3m.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 47G1-136.69, màu sơn xanh (thu giữ của Mai Thanh M).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, biển số 47F1-398.72, màu sơn đỏ-đen (thu giữ của Nguyễn Hữu S).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Cub, biển số 47FE-1022, màu sơn xanh-trắng (thu giữ của Nguyễn Q).

- Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận do ý thức coi thường pháp luật, coi thường trật tự công cộng và vì mục đích tư lợi cá nhân nên vào khoảng hơn 14 giờ ngày 18/01/2022, tại quán tạp hoá An H thuộc thôn Chư Cúc, xã E, huyện E, Nguyễn Q, Lê Anh T, Nguyễn Hữu S và Mai Thanh M đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên. Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Ea Kar phát hiện, bắt quả tang thu giữ tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 5.590.000 đồng cùng tang vật liên quan đến hành vi đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 05/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố: Các bị cáo Nguyễn Q, Lê Anh T, Nguyễn Hữu S và Mai Thanh M, về tội: Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar thực hành quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Q, Lê Anh T, Nguyễn Hữu S và Mai Thanh M đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do đó, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Anh T từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Xử phạt: Nguyễn Hữu S từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Q từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Mai Thanh M từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ

Các bị cáo Nguyễn Q, Mai Thanh M có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.590.000 đồng, đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ 52 cây/01 bộ, là công cụ mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

- Đối với 01 (một) bàn bằng nhựa, màu đỏ, kích thước 0,63 x 0,43m, cao 0,5m; 04 (bốn) ghế bằng nhựa, màu đỏ, kích thước 0,3 x 0,3m, cao 0,3m; đây là tài sản của gia đình bà Ngô Thị H. Khi các bị cáo ngồi đánh bạc thì bà H cùng chồng là Mai Văn A đang dọn dẹp và gói quà ở trong quán tạp hóa nên không biết. Vì vậy, cần trả lại cho gia đình bà H các tài sản này.

- Đối với xe nhãn hiệu Honda Super Cub, biển số 47FE-1022, màu sơn xanh-trắng tạm giữ của Nguyễn Q, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe này do Lê Tiểu L (sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố 2A, thị trấn E, huyện E) mua lại để làm phương tiện đi lại nhưng chưa sang tên đổi chủ. Vào sáng ngày 18/01/2022, Q đến tiệm sửa xe mô tô của Long để sửa xe, sau đó mượn chiếc xe biển số 47FE-1022 của L để đi làm, đến chiều cùng ngày, Q đến quán tạp hóa An H để uống nước sau đó đánh bạc bị Cơ quan Công an bắt quả tang và tạm giữ xe, việc này L không

biết. Do vậy, ngày 09/3/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 12 trả lại xe mô tô biển số 47FE-1022 cho L.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 47G1-136.69, màu sơn xanh; xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, biển số 47F1-398.72, màu sơn đỏ-đen là xe của bị cáo Mai Thanh M và Nguyễn Hữu S nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Ngày 09/3/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 12 trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với khu vực sân trước quán tạp hóa An H nơi các bị can nêu trên thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 18/01/2022; đây là tài sản của gia đình bà Ngô Thị H. Khi các bị can sử dụng khu vực này để đánh bạc thì bà H cùng chồng là Mai Văn A (Sinh năm 1965) đang dọn dẹp và gói quà ở trong quán tạp hóa và nhờ bà Vũ Thị M (Sinh năm 1934, là mẹ chồng bà H) trông quán giúp nên bà H không biết việc các bị can nêu trên đánh bạc ở bàn, ghế nhựa đặt ở khu vực sân trước quán tạp hóa của mình. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar không tiến hành định giá để xử lý

Đối với bà Vũ Thị M (Sinh năm 1934) là người đã bán cho các bị can nêu trên 02 bộ bài, sau đó các bị can sử dụng để đánh bạc trái phép. Tuy nhiên, khi bán bài bà Mùi không biết các bị can mua bài để đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không xử lý bà M là có căn cứ.

Các bị cáo đều đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar và không tranh luận gì.

Tại phần lời nói sau cùng các bị cáo đều tỏ thái độ ăn năn và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Với mục đích nhằm thu lợi bất chính nên vào ngày 18/01/2022 Nguyễn Q, Lê Anh T, Nguyễn Hữu S và Mai Thanh M đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới

hình thức đánh bài tiến lên, sau đó bị Công an huyện Ea Kar phát hiện, bắt quả tang thu giữ tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 5.590.000 đồng cùng tang vật liên quan đến hành vi đánh bạc. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng là khách thể được pháp luật đặc biệt quan tâm bảo vệ, các bị cáo thực hiện hành vi bởi lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đối với các bị cáo Nguyễn Q, Lê Anh T, Nguyễn Hữu S và Mai Thanh M, về tội: Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, qui định:**

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*...”.*

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi đánh bạc của các bị cáo Nguyễn Q, Lê Anh T, Nguyễn Hữu S và Mai Thanh M là đồng phạm giản đơn, bởi trước và trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công vai trò, nhiệm vụ cho từng đối tượng mà đều là người thực hiện đánh bạc ăn thua bằng tiền. Tuy nhiên, vai trò, mức độ hành vi của các bị cáo có sự khác nhau. Trong vụ án này, đối với bị cáo T dùng số tiền vào việc đánh bạc nhiều nhất hơn 2.000.000đ, bị cáo S thực hiện hành vi tích cực, là người đi mua bài và dùng số tiền hơn 1.000.000đ vào mục đích đánh bạc nên cần áp dụng mức án cho hai bị cáo là cao hơn các bị cáo khác. Đối với bị cáo Q và M. thực hiện hành vi với vai trò thực hành, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc thấp, Q dùng số tiền hơn 1.000.000 đồng, M dùng số tiền hơn 500.000 đồng nên cần xem xét mức hình phạt đối với hai bị cáo là thấp hơn các bị cáo S và T

Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ đối với mỗi bị cáo nhằm tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar về hình phạt đối với các bị cáo. Xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo tham gia hành vi với tính chất, mức độ ít nghiêm trọng. Do đó, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú, cũng đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Vì vậy, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội giản đơn, ít nghiêm trọng, quy mô nhỏ nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối các bị cáo Q và M có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar đề nghị miễn thu nhập cho các bị cáo là phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.590.000 đồng, đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ 52 cây/01 bộ, là công cụ mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

- Đối với 01 (một) bàn bằng nhựa, màu đỏ, kích thước 0,63 x 0,43m, cao 0,5m; 04 (bốn) ghế bằng nhựa, màu đỏ, kích thước 0,3 x 0,3m, cao 0,3m; đây là tài sản của gia đình bà Ngô Thị H. Khi các bị cáo ngồi đánh bạc thì bà H cùng chồng là Mai Văn A đang dọn dẹp và gói quà ở quán tạp hóa nên không biết. Vì vậy, cần trả lại cho gia đình bà H các tài sản này là hoàn toàn phù hợp.

- Đối với xe nhãn hiệu Honda Super Cub, biển số 47FE-1022, màu sơn xanh-trắng tạm giữ của Nguyễn Q, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe này do Lê Tiểu L (sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố 2A, thị trấn E, huyện E) mua lại để làm phương tiện đi lại nhưng chưa sang tên đổi chủ. Vào sáng ngày 18/01/2022, Q đến tiệm sửa xe mô tô của L để sửa xe, sau đó mượn chiếc xe biển số 47FE-1022 của L để đi làm, đến chiều cùng ngày, Q đến quán tạp hóa An H để uống nước sau đó đánh bạc bị Cơ quan Công an bắt quả tang và tạm giữ xe, việc này L không biết. Do vậy, ngày 09/3/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 12 trả lại xe mô tô biển số 47FE-1022 cho L là phù hợp.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 47G1-136.69, màu sơn xanh; xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, biển số 47F1-398.72, màu sơn đỏ-đen là xe của bị cáo Mai Thanh M và Nguyễn Hữu S nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Ngày 09/3/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 12 trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với khu vực sân trước quán tạp hóa An H nơi các bị cáo nêu trên thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 18/01/2022; đây là tài sản của gia đình bà Ngô Thị H. Khi các bị cáo sử dụng khu vực này để đánh bạc thì bà H cùng chồng là Mai Văn A (Sinh năm 1965) đang dọn dẹp và gói quà ở trong quán tạp hóa và nhờ bà Vũ Thị M (Sinh năm 1934, là mẹ chồng bà H) trông quán giúp nên bà H không biết việc các bị cáo nêu trên đánh bạc ở bàn, ghế nhựa đặt ở khu vực sân trước quán tạp hóa của mình. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar không tiến hành định giá để xử lý là phù hợp.

Đối với bà Vũ Thị M (Sinh năm 1934) là người đã bán cho các bị cáo nêu trên 02 bộ bài, sau đó các bị cáo sử dụng để đánh bạc trái phép. Tuy nhiên, khi bán bài bà M không biết các bị cáo mua bài để đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không xử lý bà M là có căn cứ.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố**: Các bị cáo Nguyễn Q, Lê Anh T, Nguyễn Hữu S và Mai Thanh M phạm tội “Đánh bạc”.

### **I. Hình phạt và điều luật áp dụng:**

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Anh T 6 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Nguyễn Hữu S 6 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê Anh T và Nguyễn Hữu S cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.



Xử phạt: Nguyễn Q 13 (mười ba) tháng cải tạo không giam giữ. Khẩu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 21/01/2022 là 03 ngày bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Nguyễn Q còn phải chấp hành 12 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn E, huyện E, tỉnh Đ được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt: Mai Thanh M 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Khẩu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 21/01/2022 là 03 ngày bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Mai Thanh M còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Ea Riêng, huyện M, tỉnh Đ được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Các bị cáo Nguyễn Q, Mai Thanh M được miễn khẩu trừ thu nhập.

Trường hợp người bị cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Trường hợp các bị cáo Nguyễn Q và Mai Thanh M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án Hình sự.

**II. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.590.000 đồng theo giấy nộp tiền ngày 5/4/2022 vào tài khoản tạm giữ tại kho bạc Nhà nước huyện EaKar của Chi cục Thi hành án dân sự huyện EaKar

- Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ 52 cây/01 bộ, là công cụ mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

- Hoàn trả cho gia đình bà Ngô Thị H 01 (một) bàn bằng nhựa, màu đỏ, kích thước 0,63 x 0,43m, cao 0,5m; 04 (bốn) ghế bằng nhựa, màu đỏ, kích thước 0,3 x 0,3m, cao 0,3m (đã qua sử dụng).

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2022 của Công an huyện EaKar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện EaKar).

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Cub, biển số 47FE-1022, màu sơn xanh-trắng của Lê Tiểu L (sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố 2A, thị

trần Ea Kar, Ea Kar); 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 47G1-136.69, màu sơn xanh và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, biển số 47F1-398.72, màu sơn đỏ-đen của Mai Thanh M và Nguyễn Hữu S.

**III. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo Nguyễn Q, Lê Anh T, Nguyễn Hữu S và Mai Thanh M mỗi bị cáo phải chịu 200.000<sup>d</sup> (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**IV. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Đắk Lắk.
- Vụ giám đốc kiểm tra 1- TAND Tối cao.
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND huyện Ea Kar.
- Chi cục THADS huyện Ea Kar.
- Công an huyện Ea Kar.
- Cơ quan THAHS huyện Ea Kar.
- Bị cáo-đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Nhã Phương**